

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HN&GD-ST

Ngày: 17/01/2024

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Mỹ và bà Đỗ Thị Ái Thương

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:**
Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 17/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 320/2023/TLST-HN&GD ngày 06/11/2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXX-ST ngày 11/12/2023, quyết định hoãn phiên toà số 45/2023/QĐ-TA ngày 28/12/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Ng – sinh năm 1981

ĐKKHKT: Thôn Dưỡng Thái Bắc, xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Thôn Dưỡng Thái Tr, xã Phúc Th, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn H – sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn Dưỡng Thái B, xã Phúc Th, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

(Chị Ng, anh H vắng mặt. Chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Đỗ Thị Ng trình bày: Chị và anh Trần Văn H kết hôn ngày 27/11/2000 tại UBND xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Anh H thường xuyên uống rượu về chửi bới, đánh đập chị thậm tệ, không để cho cuộc sống của chị được yên, có lần còn chửi chị thông đêm. Đỉnh điểm vào tháng 6/2023 anh H chửi đánh chị liên tục do không thể chịu đựng được nên chị đã phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn Dưỡng Thái Trung, xã Phúc Thành ở từ đó cho tới nay và vợ chồng chị ly thân nhau từ đó cho

tới nay, không ai còn quan tâm tới ai nữa. Việc anh H đánh chị thì chị không báo gì chính quyền địa phương vì nghĩ đến con cái. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được gia đình hai bên hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vẫn căng thẳng. Trong khoảng thời gian chị về nhà bố mẹ đẻ ở thì anh H không đến tìm gặp chị, vợ chồng chấm dứt liên lạc với nhau, không còn quan tâm tới nhau nữa. Trước khi nộp đơn đến Toà án thì chị cũng đã nói cho anh H biết và anh H cũng đã ký vào đơn ly hôn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, mâu thuẫn đã trầm trọng. Chị đề nghị được ly hôn với anh H.

- *Về con chung*: Chị và anh H có 02 con chung Trần Thanh Hương – sinh ngày 18/02/2007, Trần Quốc Việt – sinh ngày 17/6/2002. Hiện tại cháu Việt đã trưởng thành, tự lập, chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu Hương, chị tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại chị làm Công ty may Tinh Lợi với thu nhập bình quân từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000đ/1 tháng.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn H xác định: Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Toà án. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh chị chung sống với nhau tại thôn Dưỡng Thái Trung, xã Phúc Thành, huyện Kim Thành. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh thỉnh thoảng có uống rượu và chị Ng không quan tâm gì đến anh. Chị Ng đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn Dưỡng Thái Trung, xã Phúc Thành từ tháng 6/2023 cho đến nay và không liên lạc gì với anh nữa. Anh có gọi điện nhưng chị Ng không nghe máy, anh cũng không đến gia đình chị Ng để tìm chị Ng vì anh xác định chị Ng tự ý bỏ đi là anh bỏ luôn, anh không còn muốn níu kéo nữa. Anh xác định vợ chồng cũng không thể tiếp tục chung sống được với nhau. Chị Ng xin ly hôn anh, anh đồng ý ly hôn với chị Ng. Anh cũng đã ký vào đơn ly hôn mà chị Ng đã đưa cho anh.

Về con chung: Anh và chị Ng có 02 con chung: Trần Thanh Hương – sinh ngày 18/02/2007, Trần Quốc Việt – sinh ngày 17/6/2002. Cháu Việt đã trưởng thành, tự lập nên anh không yêu cầu giải quyết. Vợ chồng ly hôn anh tự nguyện giao con chung Trần Thanh Hương cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Ng không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con chung thì anh cũng nhất trí

Về tài sản chung, nợ chung: Anh tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản xác minh tại xã Phúc Thành xác định: Anh H và chị Ng kết hôn năm 2000. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn nên chị Ng đã gửi đơn ly hôn anh H đến Toà án nhân dân huyện Kim Thành.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Vũ Thị Hanh là mẹ đẻ chị Ng xác định: Sau khi kết hôn thì chị Ng về chung sống cùng với anh H tại thôn Dưỡng Thái Trung, xã Phúc Thành. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu say về chửi bới, đánh chị Ng, anh H không chịu làm ăn gì. Mặc dù mâu thuẫn của anh chị đã được hai

bên gia đình khuyên bảo hoà giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Chị Ng cùng với con là cháu Hương đã phải về nhà bà ở từ tháng 6/2023 cho tới nay, anh H cũng không đến nhà gặp chị Ng, không liên lạc gì với chị Ng mặc dù hai nhà chỉ cách nhau khoảng 500m. Nay chị Ng có đơn xin ly hôn anh H, bà mong Toà án sớm giải quyết cho chị Ng được ly hôn anh H vì cuộc sống của chị Ng quá khổ khi sống chung cùng anh H. Chị Ng và anh H có 2 con chung: Trần Thanh Hương – sinh năm 2007 và Trần Quốc Việt – sinh năm 2002. Hiện cháu Việt đã trưởng thành, tự lập. Nếu chị Ng được nuôi con thì bà sẽ luôn tạo điều kiện tốt nhất về chỗ ăn ở, sinh hoạt cho mẹ con chị Ng.

Tại phiên tòa: Chị Ng, anh H vắng mặt và chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Ng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh H, chị đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Đỗ Thị Ng được ly hôn anh Trần Văn H. Về con chung: Giao con chung Trần Thanh Hương – sinh năm 2007 cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, đối với con chung Trần Quốc Việt – sinh năm 2002 đã trưởng thành, tự lập các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ng, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra việc giải quyết. Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đỗ Thị Ng yêu cầu xin ly hôn anh Trần Văn H và giải quyết về con chung nên quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung. Bị đơn anh H hiện đang cư trú tại xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Ng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh H đã được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh H, chị Ng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ng và anh Trần Văn H kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Ng thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng, anh H do trong quá trình chung sống, vợ chồng hay cãi nhau, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không còn sự tin tưởng, yêu thương và tôn trọng nhau, anh H ham chơi, không quan tâm gì đến gia đình. Chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 6/2023 và vợ chồng ly thân nhau từ đó đến nay, không còn ai quan tâm tới ai nữa. Anh H cũng không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân với chị Ng, vắng mặt tại phiên hoà giải. Anh H đồng ý ly hôn với chị Ng, chị Ng vẫn kiên quyết đề nghị xin ly hôn với anh H. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Ng, anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Ng xin được ly hôn anh Trần Văn H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Chị Ng, anh H có 02 con chung Trần Thanh Hương – sinh năm 2007 và Trần Quốc Việt – sinh năm 2002. Hiện cháu Việt đã trưởng thành, tự lập. Chị Ng có nguyện vọng được nuôi con chung Thanh Hương và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con, còn anh H cũng nhất trí để chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Thanh Hương. Xét thấy con chung Thanh Hương đang ở cùng chị Ng, hơn nữa cháu Hương có nguyện vọng được ở với chị Ng. Chị Ng có công việc và thu nhập ổn định, gia đình chị Ng luôn tạo điều kiện tốt nhất để chị nuôi con nên để đảm bảo sự ổn định, không bị xáo trộn về tâm sinh lý và cuộc sống của con chung nên cần giao con chung Thanh Hương cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ng, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Vì vậy, không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Ng có đơn xin ly hôn nên chị Ng phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Thị Ng được ly hôn anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Chị Ng và anh H có 02 con chung Trần Thanh Hương – sinh ngày 18/02/2007 và Trần Quốc Việt – sinh năm 2002. Đối với con chung Trần Quốc Việt đã trưởng thành, tự lập.

Giao con chung Trần Thanh Hương cho chị Đỗ Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2022/0001782 ngày 06 tháng 11 năm 2023. Chị Ng đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Ng, anh H. Chị Ng, anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

